

Số: 15712/TB-CHQ

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 và Thông tư số 121/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở Đơn đề nghị xác định mã số số 0126/CV-OTESCORP ngày 8/4/2026 của Công ty TNHH OTES CORPORATION, mã số thuế: 0107619096 và hồ sơ kèm theo;

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:	
Tên thương mại: NAFONA	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chất tạo nền khoáng, chất ổn định.	
Ký, mã hiệu, chủng loại:	Nhà sản xuất: Công ty TNHH OTES Corporation
Không có	
2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số: Theo hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:	
- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: Thành phần: đất sét (bentonite) đã được hoạt hóa bằng soda, hóa chất polyme...	
- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:	
Cơ chế hoạt động:	
NAFONA – Chất tạo nền khoáng là vật liệu khoáng vô cơ được thiết kế để phân tán trong nước và tạo thành hệ huyền phù ổn định. Sản phẩm được phát	

triển dựa trên Công nghệ Ma trận khoáng cấu trúc, cho phép hình thành một hệ nền khoáng ổn định, đóng vai trò:

- + Chất nền (base matrix)
- + Môi trường mang (carrier)
- + Môi trường ổn định (stabilizing medium)

Giúp phân tán và phân bố đồng đều các thành phần khác trong các hệ dung dịch gốc nước.

Cách thức sử dụng:

+ Khuấy trộn với nước sạch (pH=7) tạo thành dung dịch đồng nhất, tỷ lệ pha 30-50 kg/m³. Thời gian khuấy 15-20 phút.

+ Ủ dung dịch trong thời gian ít nhất 24 giờ.

+ Dung dịch được tạo thành gọi là dung dịch nền khoáng (NAFONA).

Tùy theo mục đích sử dụng, người dùng có thể bổ sung thêm các hoạt chất khác vào dung dịch NAFONA để tạo ra sản phẩm cuối.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Thành phần	CAS-No.	Hàm lượng
Đất sét đã hoạt hóa	1302-78-9	> 92%
Carboxymethylcellulose sodium (CMC)	9004-32-4	< 8%

- Thông số kỹ thuật:

+ Trạng thái: Dạng bột

+ Màu sắc: Vàng đậm, nâu

+ Tỷ trọng khối: $\leq 1050 \text{ Kg/m}^3$.

+ Độ phân tán: Phân tán tốt và ổn định trong nước.

+ pH: 7-8.5

+ Sản phẩm được đóng vào bao 25kg hoặc bao jumbo 800-1000 kg.

- Quy trình sản xuất: đất sét mảnh được nghiền nhỏ, ủ (hoạt hóa) với soda, sau đó được biến tính bằng hóa chất polyme.

Đất sét Bentonite/Bentonite API → Hoạt hóa giai đoạn 1 → Nghiền phân ly → Hoạt hóa giai đoạn 2 → Thêm hóa chất → Polymer hóa → Thành phẩm chất tạo nền khoáng NAFONA

- Công dụng theo thiết kế: Sản phẩm là chất tạo nền khoáng dạng bột, khi phân tán trong nước tạo thành hệ huyền phù thuận nghịch, có khả năng làm chất mang (carrier medium) cho các thành phần chức năng khác.

Dung dịch nền khoáng có thể được phối trộn với các phụ gia hoặc thành phần chức năng khác (ví dụ: dinh dưỡng cây trồng, vi lượng, chế phẩm sinh học, thuốc bảo vệ thực vật, chất tạo bọt...), tùy theo mục đích ứng dụng cụ thể của người sử dụng.

Nền khoáng giúp phân bố đồng đều các thành phần trong dung dịch, hạn chế tạo cặn cứng và duy trì khả năng bơm, phun trong quá trình sử dụng.

3. Kết quả xác định trước mã số:

Tên thương mại: NAFONA

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: Thành phần: đất sét (bentonite) đã được hoạt hóa bằng soda, hóa chất polyme...

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Cơ chế hoạt động:

NAFONA – Chất tạo nền khoáng là vật liệu khoáng vô cơ được thiết kế để phân tán trong nước và tạo thành hệ huyền phù ổn định. Sản phẩm được phát triển dựa trên Công nghệ Ma trận khoáng cấu trúc, cho phép hình thành một hệ nền khoáng ổn định, đóng vai trò:

- + Chất nền (base matrix)
- + Môi trường mang (carrier)
- + Môi trường ổn định (stabilizing medium)

Giúp phân tán và phân bố đồng đều các thành phần khác trong các hệ dung dịch gốc nước.

Cách thức sử dụng:

+ Khuấy trộn với nước sạch (pH=7) tạo thành dung dịch đồng nhất, tỷ lệ pha 30-50 kg/m³. Thời gian khuấy 15-20 phút.

+ Ủ dung dịch trong thời gian ít nhất 24 giờ.

+ Dung dịch được tạo thành gọi là dung dịch nền khoáng (NAFONA).

Tùy theo mục đích sử dụng, người dùng có thể bổ sung thêm các hoạt chất khác vào dung dịch NAFONA để tạo ra sản phẩm cuối.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Thành phần	CAS-No.	Hàm lượng
Đất sét đã hoạt hóa	1302-78-9	> 92%
Carboxymethylcellulose sodium (CMC)	9004-32-4	< 8%

- Thông số kỹ thuật:

+ Trạng thái: Dạng bột

+ Màu sắc: Vàng đậm, nâu

+ Tỷ trọng khối: $\leq 1050 \text{ Kg/m}^3$.

+ Độ phân tán: Phân tán tốt và ổn định trong nước.

+ pH: 7-8.5

+ Sản phẩm được đóng vào bao 25kg hoặc bao jumbo 800-1000 kg.

- Quy trình sản xuất: đất sét mảnh được nghiền nhỏ, ủ (hoạt hóa) với soda, sau đó được biến tính bằng hóa chất polyme.

Đất sét Bentonite/Bentonite API → Hoạt hóa giai đoạn 1 → Nghiền phân ly → Hoạt hóa giai đoạn 2 → Thêm hóa chất → Polymer hóa → Thành phẩm chất tạo nền khoáng NAFONA

- Công dụng theo thiết kế: Sản phẩm là chất tạo nền khoáng dạng bột, khi phân tán trong nước tạo thành hệ huyền phù thuận nghịch, có khả năng làm chất mang (carrier medium) cho các thành phần chức năng khác.

Dung dịch nền khoáng có thể được phối trộn với các phụ gia hoặc thành phần chức năng khác (ví dụ: dinh dưỡng cây trồng, vi lượng, chế phẩm sinh học, thuốc bảo vệ thực vật, chất tạo bọt...), tùy theo mục đích ứng dụng cụ thể của người sử dụng.

Nền khoáng giúp phân bố đồng đều các thành phần trong dung dịch, hạn chế tạo cặn cứng và duy trì khả năng bơm, phun trong quá trình sử dụng.

Ký, mã hiệu, chủng loại:
Không có

Nhà sản xuất: Công ty TNHH OTES
Corporation

thuộc nhóm **38.24** “*Chất gắn đã điều chế dùng cho các loại khuôn đúc hoặc lõi đúc; các sản phẩm và chế phẩm hóa học của ngành công nghiệp hóa chất hoặc các ngành công nghiệp có liên quan (kể cả các sản phẩm và chế phẩm chứa hỗn hợp các sản phẩm tự nhiên), chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.*”, phân nhóm “- *Loại khác:*”, phân nhóm **3824.99** “- - *Loại khác:*” phân nhóm “- - - *Loại khác:*”, mã số **3824.99.99** “- - - - *Loại khác*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực từ ngày ký.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH OTES Corporation biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH OTES Corporation (Tầng 13, tòa tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội);
- PCT Nguyễn Thành Hưng (để báo cáo);
- Các chi cục Hải quan khu vực (để thực hiện);
- Chi cục Kiểm định Hải quan;
- Cổng thông tin điện tử Hải quan (Văn phòng);
- Lưu: VT, NVTHQ-PL-Uyên (2b).

TL.CỤC TRƯỞNG
KT.TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đào Thu Hương

Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số